TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20 /2024/HSST
Ngày: 29/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phùng Chinh và bà Đinh Thị Thúy Hòa

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa: Ông Lý Đình Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024 tại Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 17/2024/TLST- HS ngày 08/3/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 đối với:

1/ Bị cáo: **BÙI VĂN TH** (tên gọi khác: không), sinh ngày 23 tháng 01 năm 1989 tại: tỉnh H; Nơi cư trú: thôn B, xã H, huyện L, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bùi Văn T, sinh năm: 1965 (đã chết), con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm: 1969. Có vợ: Lò Thùy T, sinh năm 1989 (đã ly hôn); có hai con lớn sinh năm 2012 nhỏ sinh năm 2014

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang thi hành biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Được triệu tập, có mặt tại phiên tòa

2/ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh **Phạm Đức Th**, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn A, xã Tr, huyện Ứ, thành phố H

3. Người làm chứng:

- Bà **Phạm Thị Hoài L** sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Văn phòng Công chứng Ph, ngõ 06 đường P, tiểu khu M, thị trấn L, huyện L, tỉnh H

- Chị **Phạm Thị Bích L**, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 77 Đ, phường Ô , quận Đ, thành phố H

- Bà **Nguyễn Thị Ng**, sinh năm 1969 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Bùi T, xã H, huyện L, tỉnh H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng tháng 07/2023 BÙi Văn T dùng điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, Galaxy Note 20 Ultrra, màu đen của mình vào ứng dụng mạng xã hội Zalo bằng tài khoản của Tkết bạn với một tài khoản zalo nickname Kim Ngân để đặt làm giả 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với giá 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Các thông tin trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả Tcung cấp cho nickname Kim Ngân gồm: Số CM633844, vào sổ cấp số GCN: CS03512. Thửa đất số 190, tờ bản đồ 14A, địa chỉ: Bùi Trám, Hòa Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình. Diện tích: 3990,23m^2, trong đó đất ở: 200m^2, đất trồng cây lâu năm: 3790,23m^2. Mang tên BÙi Văn T, SN: 1989, trú tại: Bùi Trám, Hòa Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình. Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Hòa Bình, cấp ngày 25/6/2021 (các thông tin trên đều do Ttự nghĩ ra và không có trên thực tế). Khoảng 10 ngày sau khi đặt làm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả, Tnhận được bưu phẩm có chứa Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả từ một người giao hàng và thanh toán cho người giao hàng số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Sau khi nhận bưu phẩm xong, Tđã đốt tem, túi nilon bọc bưu phẩm và chỉ giữ lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả; đồng thời Tđã xóa toàn bộ cuộc trao đổi đạt làm giả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xóa cả nickname Kim Ngân ra khỏi dữ liệu zalo của Thuyết, xóa số điện thoại của người giao hàng bưu phẩm và không còn liên lạc từ đó đến nay.

Do cần tiền, ngày 19/9/2023 Tcó nói với chị Phạm Thị Bích L là có thửa đất tại Thôn B, xã H, huyện L, tỉnh Hòa B và đang muốn bán, nhờ chị L giới thiệu khách mua. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/9/2023, chị L có dẫn anh Phạm Đức T là người có nhu cầu muốn mua đất đến Thôn B, xã Hòa Sơn để gặp Tvà được Tdẫn đi xem vị trí thửa đất. Sau khi xem vị trí thửa đất xong, Tcó đưa Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà Tđã làm giả cho anh Tvà chị L xem. Sau đó Tthỏa thuận bán cho Tthửa đất trên với giá 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Tvà anh Tcó thỏa thuận với nhau về việc Tsẽ mua lại thửa đất trên sau sáu tháng với giá 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) cộng thêm lãi suất ngân hàng của số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) từ anh T. Tiếp đó, Th, Tvà L đến văn phòng Công chứng Phạm Liên, để tiến hành công chứng hợp đồng chuyển nhượng. Quá trình kiểm tra giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Tcung cấp, Văn phòng công chứng Phạm L phát hiện giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Tcung cấp là giả nên đã báo sự việc trên cho Cơ quan CSĐT Công an huyện L đến lập biên bản vụ việc theo quy định.

- Tại Bản kết luận giám định số: 462/KL-KTHS ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình xác định:

+ 01 (Một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 633844, vào sổ cấp GCN: số CS 03512, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hòa Bình cấp ngày 25/6/2021 mang tên BÙi Văn T là giả. Được làm giả bằng phương pháp in phun màu.

+ Hình dấu tròn có nội dung "SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG" là hình dấu in phun màu, không phải hình dấu được đóng trực tiếp bởi con dấu.

+ Chữ ký đứng tên Nguyễn Trần Anh – Phó giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hòa Bình là chữ ký giả bằng phương pháp ký bắt chước.

Vật chứng vụ án:

+ 01 (Một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM633844, vào sổ cấp số GCN: CS03512. Thửa đất số 190, tờ bản đồ 14A, địa chỉ: Bùi Trám, Hòa Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình. Diện tích: 3990,23m^2, trong đó đất ở: 200m^2, đất trồng cây lâu năm: 3790,23m^2. Mang tên BÙi Văn T, SN: 1989, trú tại: B, H, L, H. Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Hòa Bình, cấp ngày 25/6/2021.

+ 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Sam sung Galaxy Note 20 Ultra, màu đen cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng. Hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Hòa Bình.

+ 02 (hai) Hợp đồng chuyển nhương quyền sử dụng đất đã ký tên, điểm chỉ giữa Tvà Thịnh.

Tại Cáo trạng số: 17/CT-VKSLS ngày 08/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình truy tố BÙi Văn T về tội: Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức, theo quy định tại khoản 1 điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

* Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên bố: Bị cáo BÙi Văn T phạm tội "Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại khoản 1 điều 341 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo BÙi Văn T từ 09- 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng

* Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Lưu giữ theo hồ sơ vụ án

- 01 (một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 633844, vào sổ cấp GCN: số CS 03512, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hòa Bình cấp ngày 25/6/2021 mang tên BÙi Văn T là giả. Được làm giả bằng phương pháp in phun màu, được lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

+ 02 (hai) Hợp đồng chuyển nhương quyền sử dụng đất đã ký tên, điểm chỉ giữa BÙi Văn T và Phạm Đức T.

- Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Sam sung Galaxy Note 20 Ultra, màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng. Hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Hòa Bình.

* Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

* Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo luật định.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với đề nghị của Viện Kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận, bản thân đang nuôi hai con nhỏ mong Hội

đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện lao động và chăm sóc hai con nhỏ .

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo BÙi Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản thu giữ tài liệu đồ vật và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Do có mục đích tư lợi và ý thức coi thường pháp luật nên vào tháng 7 năm 2023 BÙi Văn T dùng điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, Galaxy Note 20 Ultrra, màu đen của mình vào ứng dụng mạng xã hội Zalo và thông qua mạng xã hội Zalo, BÙi Văn T đã có hành vi cung cấp thông tin về diện tích, vị trí, thông tin cá nhân của mình cho zalo nickname Kim Ngân không rõ tên tuổi, lai lịch để làm giả 01 (Một) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số số CM633844, vào sổ cấp GCN: CS03512, 190, tờ bản đồ 14A, địa chỉ: Bùi Trám, Hòa Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình; diện tích: 3990,23m^2, trong đó đất ở: 200m^2, đất trồng cây lâu năm: 3790,23m^2 mang tên BÙi Văn T, SN: 1989, trú tại: B, H, L, H, Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Hòa Bình, cấp ngày 25/6/2021 (các thông tin trên đều do Ttự nghĩ ra và không có trên thực tế). Ngày 19/9/2023 Tđến Văn phòng Công chứng Phạm L sử dụng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả làm thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho anh Phạm Đức T. Quá trình làm thủ tục chuyển nhượng Văn phòng công chứng Phạm Liên phát hiện giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Tcung cấp là giả nên đã trình báo Cơ quan Công an. Kết luận giám định: Giấy chứng nhận QSD đất này là giả, phôi giấy, các dòng thông tin cá thể, hình dấu được làm giải bằng phương pháp in phun màu, chữ ký được làm giải bằng phương pháp ký bắt chước.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo quy định tại khoản 1 điều 341 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân

dân huyện L truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của cơ quan Nhà nước về con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác, xâm phạm trật tự kỷ cương xã hội và đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Bản thân bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhận thức rõ những ảnh hưởng và tác hại từ hành vi vi phạm pháp luật của mình gây ra đối với xã hội nhưng vì mục đích tư lợi và ý thức coi thường pháp luật mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới đủ sức răn đe giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là lao động chính đã ly hôn đang nuôi hai con nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú trong thời gian thử thách cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động chính trong gia đình, là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- Đối với tài sản thu giữ là 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Sam sung Galaxy Note 20 Ultra, màu đen cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng. Tdùng để vào ứng dụng mạng xã hội Zalo kết bạn làm giả con dấu tài liệu, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định các tài sản này liên quan đến hành vi phạm tội của Tnên áp dụng điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án:

+ 01 (một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 633844, vào sổ cấp GCN: số CS 03512, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hòa Bình cấp ngày 25/6/2021 mang tên BÙi Văn T là giả.

+ 02 (hai) Hợp đồng chuyển nhương quyền sử dụng đất đã ký tên, điểm chỉ giữa BÙi Văn T và Phạm Đức T. Lưu giữ theo hồ sơ vụ án

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo BÙi Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Bị cáo BÙi Văn T phạm tội "Sử dụng con dấu tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"

2. Áp dụng : Khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

-Xử phạt :bị cáo BÙi Văn T 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/3/2024).

Giao bị cáo BÙi Văn T cho UBND xã Hòa Sơn, huyện L, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, phát mại, xung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Sam sung Galaxy Note 20 Ultra, màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng. Hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Hòa Bình, *(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L với Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.)*

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án:

+ 01 (một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 633844, vào sổ cấp GCN: số CS 03512, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hòa Bình cấp ngày 25/6/2021 mang tên BÙi Văn T là giả.

+ 02 (hai) Hợp đồng chuyển nhương quyền sử dụng đất đã ký tên, điểm chỉ giữa BÙi Văn T và Phạm Đức T.

4. Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án buộc bị cáo BÙi Văn T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình
- VKSND huyện L;
- CQĐT, CQTHAHS huyện L;
- THADS huyện L;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ
- UBND Xã H
- Công thông tin điện tử TAND;
- Lưu HSVA.

Nguyễn Thị Nguyệt